

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 19-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Đoàn

Ông Nguyễn Việt Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 05/5/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 09/5/2022, đối với bị cáo:

Trần Văn T - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1981 tại: Thái Bình; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn N, xã N1; huyện T1, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông: Trần Văn T2 và con bà: Phạm Thị N; vợ: Phạm Thị T3, có 2 con: Con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2013; TATS: Theo danh chỉ bản số 114 ngày 29/01/2022 do Công an huyện G lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 18/7/2017, Công an thành phố B, Đồng Nai xử phạt 750.000 đồng về việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 28/01/2022 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Trần Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 7 giờ 10 phút ngày 25/01/2022, T đi xe bus từ T4, L, Hà Nội đến khu vực T5, Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực

T5, Bắc Ninh, T gặp và mua 01 gói ma túy heroin có đặc điểm là 01 gói giấy nhỏ màu trắng kích thước khoảng 01cm x 0,5cm, bên trong có chứa bột màu trắng với giá 100.000 đồng của một nam thanh niên không rõ nhân thân đang đứng ở ven đường. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc. Sau đó, T tiếp tục đi bộ về khu vực đường liên xã Y, Hà Nội để tìm nơi sử dụng. Khi T đang đi lang thang ở đường Y1, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an xã D kiểm tra. Do T không có giấy tờ tùy thân nên tổ công tác đã đưa T về trụ sở xã D để làm việc. Tại trụ sở công an xã D, T tự nguyện lấy từ trong túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc ra 01 gói nhỏ màu trắng kích thước khoảng 01cm x 0,5cm, bên trong có chứa bột màu trắng giao nộp cho Công an xã D.

Tại bản Kết luận giám định số 1025/KLGD-PC09 ngày 02/02/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,192 gam.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSGL ngày 05/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Trần Văn T và giám định viên. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroin do Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,172 gam (sau khi lấy mẫu 0,020 gam).

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 8 giờ 25 phút, ngày 25/01/2022, tại trụ sở công an xã D, huyện G, thành phố Hà Nội, bị can Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng 0,192 gam để sử dụng thì bị cơ quan Công an tra bắt giữ cùng vật chứng.

[3]. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được BLHS bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 18/7/2017, Công an thành phố B, Đồng Nai xử phạt 750.000 đồng về việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền sự trên của bị cáo đã được xóa nên bị cáo

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[10]. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[11]. Thu giữ của bị cáo 0,192 gam heroin dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[12]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[13]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[14]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[15]. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Trần Văn T và giám định viên. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroin do Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định có khối lượng: 0,172 gam (sau khi lấy mẫu 0,020 gam).

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã N; huyện T1, tỉnh Thái Bình (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

